

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Hiểu biết về gói thầu	Nêu thông tin chung gói thầu, quy mô đầu tư, giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình.	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không phù hợp	Không đạt
1.2	<p>Giải pháp cung ứng vật tư, vật liệu xây dựng cho gói thầu:</p> <p>a. Vật liệu chính: Xi măng, cát các loại, đá các loại, sắt thép các loại, gạch không nung, gạch terrazzo, Sơn các loại, Song chắn rác, Bê tông nhựa,...</p> <p>b. Vật liệu khác: Thiết bị chiếu sáng đường, Dây cáp điện, tủ điều khiển, ống thoát nước các loại, ...</p> <p>c. Biện pháp Quản lý và sử dụng vật liệu thi công.</p> <p>d. Phương án vận chuyển vật liệu đến công trường</p>	<p>- Có bảng kê danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu và thiết bị chính đưa vào công trình, nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của vật liệu và thiết bị, tiêu chuẩn chất lượng.</p> <p>- Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp kèm theo bảng kê danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính sẽ đưa vào gói thầu với đầy đủ các thông tin về chủng loại, xuất xứ.</p> <p>Lưu ý: Hợp đồng nguyên tắc đính kèm cùng E-HSDT phải là bản gốc, nội dung ghi rõ cung cấp cho gói thầu này và được ký trong thời gian phát hành E-HSMT này đến trước thời điểm đóng thầu; Đơn vị cung cấp phải là nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối, có ngành nghề hoạt động chính là buôn bán vật liệu xây dựng (hoặc tương đương). Nhà thầu phải đính kèm tài liệu chứng minh. Đối với BTN phải đáp ứng yêu cầu tại mục 1.3 yêu cầu về công tác sản xuất bê tông nhựa.</p> <p>- Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng để quản lý và sử dụng đối với tất cả vật tư, vật liệu thi công sử dụng cho gói thầu.</p> <p>Kèm theo cam kết của Nhà thầu về việc sử dụng vật tư, vật liệu trên.</p> <p>- Nêu rõ cự ly vận chuyển, dự kiến thời gian vận chuyển từ đơn vị cung cấp đến</p>	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>hiện trường, sơ họa phương án vận chuyển vật liệu đến hiện trường của gói thầu đảm bảo tính khả thi, chất lượng vật liệu và tiến độ thi công công trình.</p>	
		<p>- Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên.</p> <p>- Có trình bày các giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Không đạt
1.3	Yêu cầu về công tác sản xuất bê tông nhựa (BTN)	<p>- Trường hợp nhà thầu tự sản xuất BTN: Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh có trạm trộn tuân thủ quy định hiện hành và còn hoạt động bình thường (được cơ quan chức năng cấp phép hoạt động; có giấy kiểm định/ kiểm tra còn hiệu lực)</p> <p>- Trường hợp Nhà thầu mua BTN hoặc thuê trạm trộn: Nhà thầu phải có Hợp đồng nguyên tắc với bên cung cấp (Hợp đồng nguyên tắc đính kèm cùng E-HSDT phải là bản gốc, nội dung ghi rõ cung cấp cho gói thầu này và được ký trong thời gian phát hành E-HSMT này đến trước thời điểm đóng thầu), phải cung cấp tài liệu chứng minh nhà cung cấp có trạm trộn tuân thủ quy định hiện hành và còn hoạt động bình thường (được cơ quan chức năng cấp phép hoạt động; có giấy kiểm định/ kiểm tra còn hiệu lực)</p> <p>- Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công gói thầu.</p>	Đạt
		<p>- Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên.</p> <p>- Có trình bày giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công gói thầu.</p>	Không đạt
1.4	Giải pháp tổ chức mặt bằng thi công: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải,	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, kèm theo Bản vẽ mặt bằng bố	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	trí thi công, tổ chức thi công	
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không kèm theo Bản vẽ mặt bằng bố trí thi công, tổ chức thi công.	Không đạt
1.5	Giải pháp kỹ thuật và biện pháp cho công tác trắc đạc định vị công trình	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Có bản vẽ thể hiện biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
		Không trình bày hoặc trình bày nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Không có bản vẽ thể hiện biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
1.6	Biện pháp tổ chức thi công a. Kế hoạch thi công tổng thể b. Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục cụ thể: - Công tác thi công: cấu kiện BTCT đúc sẵn. - Công tác thi công: Rãnh thoát nước, hố ga. - Công tác thi công: Nền, mặt đường - Công tác thi công: Điện chiếu sáng. - Công tác thi công: Vĩa hè và an toàn giao thông.	- Có đầy đủ thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. - Có bản vẽ thể hiện biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
		Không trình bày hoặc trình bày nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Không có bản vẽ thể hiện biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
1.7	Giải pháp tổ chức thi công khác:	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi công vận chuyển nguyên vật liệu, thu gom vận chuyển đất, vận chuyển phế thải - Tổ chức thi công trong những ngày mưa - Biện pháp đảm bảo giao thông trong quá trình thi công 	<p>kỹ thuật của gói thầu.</p> <p>Không trình bày hoặc trình bày nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.</p>	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thực hiện hợp đồng, đề xuất tối thiểu 365 ngày	<p>Đề xuất thời gian thi công ≤ 365 ngày Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</p> <p>Đề xuất thời gian thi công > 365 ngày Hoặc không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật</p>	Đạt
2.2	<p>Tính phù hợp:</p> <p>a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công</p> <p>b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công</p>	<p>Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b) kèm theo biểu đồ.</p> <p>Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc không có biểu đồ.</p>	Đạt
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
3.1	Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công	<p>Có sơ đồ, mô tả đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công theo yêu cầu của E-HSMT. Thuyết minh sơ đồ phải có đầy đủ các bộ phận, vị trí công việc</p> <p>Không có hoặc có không đầy đủ bố trí nhân sự, tổ đội thi công, hoặc không mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công</p>	Đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
4.1	Quản lý chất lượng	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý biện pháp, quy trình quản lý chất lượng vật tư; biện pháp, quy trình quản lý chất	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		lượng từ khi khởi công đến khi kết thúc bàn giao công trình đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	
		Không có hoặc không đầy đủ giải pháp, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
4.2	Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu; Hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình.	Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu; Hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình	Đạt
		Không có hoặc không đầy đủ giải pháp, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Không đạt
4.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng để phục vụ công tác thi công	Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp kiểm soát chất lượng về quy trình thi công; quản lý vật tư, thiết bị, nhân lực để phục vụ công tác thi công	Đạt
		Không có hoặc không đầy đủ không hợp lý Biện pháp bảo đảm chất lượng để phục vụ công tác thi công	Không đạt
4.4	Biện pháp điều kiện an toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý đầy đủ, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.5	Biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.6	Biện pháp bảo đảm điều kiện phòng chống cháy nổ	Có biện pháp bảo đảm phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm phòng chống cháy nổ hoặc có biện pháp phòng chống cháy nổ nhưng không hợp lý,	Không đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
5.1	Thời gian bảo hành đề xuất tối thiểu: 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng, có thuyết minh chế độ bảo hành, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc thiếu thuyết minh chế độ bảo hành hoặc nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành	Không đạt
5.2	Mức độ đáp ứng về bảo trì	Có thuyết minh về công tác bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc có nhưng sơ sài, không phù hợp	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
6.1	Tiến độ thực hiện hợp đồng	Không có hợp đồng nào chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết để chứng minh. Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên phải đáp ứng yêu cầu. Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	Đạt
		Nhà thầu có 01 hợp đồng trở lên bị chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu hoặc không đính kèm cam kết	Không đạt
6.2	Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan	Không có công trình nào mà nhà thầu thi công bị cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư kết luận không đảm bảo chất lượng theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết để chứng minh. Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên phải đáp ứng yêu cầu. Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	Đạt
		Nhà thầu có 01 hợp đồng trở lên hoặc không đính kèm cam kết	Không đạt
6.3	Vi phạm hợp đồng, chấm	Không có hợp đồng nào Nhà thầu vi	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	dứt hợp đồng và lý do	phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng) (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết để chứng minh. Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên phải đáp ứng yêu cầu. Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	
		Có 01 hợp đồng trở lên Nhà thầu vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu hoặc không có đính kèm cam kết	Không đạt
7	Uy tín của Nhà thầu		
7.1	Lịch sử kiện tụng trước đây	Từ năm 2022 đến nay nhà thầu không có kiện tụng hoặc có nhưng có kết quả giải quyết theo hướng có lợi cho nhà thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết để chứng minh. Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên phải đáp ứng yêu cầu. Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	Đạt
		Từ năm 2022 đến nay nhà thầu từng có kiện tụng và có kết quả giải quyết theo hướng bất lợi cho nhà thầu (hoặc Nhà thầu không có cam kết chứng minh).	Không đạt
7.2	Uy tín nhà thầu	Nhà thầu không bị vi phạm về nghĩa vụ nộp Thuế cho Nhà nước (bị Cục thuế thông báo nợ thuế; Bị cưỡng chế trích xuất và phong tỏa tài khoản; Nghiêm trọng nhất là bị Cục Thuế cưỡng chế hóa đơn, ngừng sử dụng hóa đơn...) Nhà thầu chưa từng bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng. Nhà thầu không bị Cơ quan, Tổ chức hoặc Đơn vị nào kết luận đánh giá có hành vi Gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15. Trong quá trình dự thầu trước đây nhà	Đạt

TT	Tiêu chí đánh giá		Kết quả đánh giá
	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>thầu không sử dụng tài liệu giả mạo, không hợp lệ khi tham dự thầu.</p> <p>Nhà thầu không vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (Theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ).</p> <p>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết để chứng minh. Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên phải đáp ứng yêu cầu. Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)</p>	
		<p>Nhà thầu đã vi phạm về nghĩa vụ nộp Thuế cho Nhà nước (bị Cục thuế thông báo nợ thuế; Bị cưỡng chế trích xuất và phong tỏa tài khoản; Nghiêm trọng nhất là bị Cục Thuế cưỡng chế hóa đơn, ngừng sử dụng hóa đơn...).</p> <p>Nhà thầu đã từng bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc.</p> <p>Nhà thầu bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.</p> <p>Nhà thầu đã từng bị Cơ quan, Tổ chức hoặc Đơn vị nào kết luận đánh giá có hành vi không trung thực theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15.</p> <p>Trong quá trình dự thầu trước đây nhà thầu đã từng bị phát hiện sử dụng tài liệu giả mạo, không hợp lệ khi tham dự thầu.</p> <p>Nhà thầu từng vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.</p> <p>(hoặc Nhà thầu không có cam kết chứng minh).</p>	Không đạt